Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 08.10.2019 08:35:46 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 552 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của việc thành lập thị xã Hòa Thành và thành lập các phường thuộc thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP THỊ XÃ HÒA THÀNH VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HÒA THÀNH

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VIỆC THÀNH LẬP THỊ XÃ HÒA THÀNH

Thành lập thị xã Hòa Thành sẽ tạo thế và lực mới trong việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; là điều kiện để tạo sự thay đổi về cơ cấu sản xuất; cơ cấu ngành nghề; tổ chức sinh hoạt xã hội; tổ chức không gian kiến trúc xây dựng; thu hút nguồn lực đầu tư; phát triển ngành thương mại, dịch vụ và du lịch.

1. Kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực:

Phát huy giá trị, lợi thế của một trong những cửa ngõ giao lưu giữa thành phố Hồ Chí Minh với Campuchia và các nước ASEAN; thành lập thị xã Hòa Thành sẽ giúp việc kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực thương mại thuận lợi hơn; nâng cao sức cạnh tranh của ngành thương mại; đồng nghĩa với việc thay đổi diện mạo, cảnh quan, kiến trúc thị xã Hòa Thành theo hướng đô thị văn minh, hiện đại; phát triển kinh tế, thay đổi cơ bản cơ cấu kinh tế địa phương theo hướng tăng tỷ trọng các ngành du lịch, thương mại; tạo ra khối lượng lớn việc làm; cải thiện và nâng cao đời sống cho nhân dân.

Qua nghiên cứu, chưa có mối liên hệ hoặc đánh giá cho rằng việc thành lập thị xã sẽ có tác động tiêu cực tới phát triển kinh tế xã hội (ngoài các yếu tố khách quan và chủ quan khác). Thực tiễn ở nhiều đơn vị khác cũng đã chứng minh sau khi thành lập thị xã các đô thị này vẫn giữ được tốc độ phát triển khá cao; là hạt nhân về kinh tế trong một khu vực nhất định.

b) Khó khăn, hạn chế:

Giá trị quyền sử dụng đất tăng sẽ ảnh hưởng đến công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư, tăng chi phí và thời gian thực hiện dự án.

2. Quản lý hành chính

a) Tác động tích cực:

Thành lập thị xã Hòa Thành trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của huyện Hòa Thành, do vậy tổ chức bộ máy của cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến cơ sở được giữ nguyên và ổn định như hiện nay; không làm tăng biên chế, tổ chức và hoạt động của các khu phố, ấp không thay đổi.

Thúc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hoạt động điều hành của chính quyền thị xã được tăng cường; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao; lề lối làm việc được cải tiến sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch hành chính của công dân.

b) Khó khăn, hạn chế:

Do yêu cầu đô thị hóa, số lượng giao dịch hành chính của thị xã Hòa Thành sẽ tăng, nhất là ở những lĩnh vực quản lý đô thị, đất đai, hộ tịch, giải quyết việc làm tạo áp lực không nhỏ lên hệ thống hành chính cơ sở.

3. Tác động về kinh phí

a) Tác động tích cực:

Thành lập thị xã Hòa Thành không phát sinh kinh phí vì đây không phải là trường hợp chia tách để thành lập mới nên không bổ sung biên chế, xây dựng thêm trụ sở, mua sắm trang thiết bị và các tài sản mới. Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế và hạ tầng xã hội, trước và sau khi thành lập thị xã Hòa Thành đều rất cần thiết và là quá trình lâu dài.

Trên cơ sở quy hoạch và các dự án đầu tư được phê duyệt trên địa bàn, thị xã sẽ xác định nguồn vốn cụ thể cần phải huy động cho từng thời gian, cho từng dự án (từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc khai thác từ nhiều nguồn khác nhau với sự hỗ trợ, khuyến khích của nhà nước thông qua các cơ chế, chính sách theo quy định).

b) Khó khăn, hạn chế:

Kinh phí đầu tư quản lý môi trường đô thị, môi trường xã hội của thị xã sẽ phải tăng thêm; giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tăng, kinh phí giải phóng mặt bằng cũng sẽ tăng thêm.

4. Kiến trúc đô thị và môi trường

a) Tác động tích cực:

Thành lập thị xã Hòa Thành là điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng như: trung tâm hành chính, quảng trường, khu dân cư, khu khuôn viên, cây xanh, sinh thái, phát triển nông nghiệp; tạo sự cân đối giữa hai khu vực nội thị và ngoại thị; tổ chức không gian du lịch cho phù hợp; góp phần cải thiện và giữ vững môi trường theo hướng bền vững.

b) Khó khăn, hạn chế:

Việc đầu tư xây dựng với khối lượng lớn trong thời gian tới cũng sẽ tạo áp lực lên môi trường; do đó, phải có biện pháp để nâng cao kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm trong việc quản lý đầu tư xây dựng đảm bảo vệ sinh môi trường, cảnh quan, kiến trúc đô thị.

II. TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG

1. Tác động về phát triển kinh tế - xã hội

a) Tác động tích cực

Việc thành lập các phường thuộc huyện Hòa Thành sẽ tạo điều kiện cho phát triển tối đa các tiềm năng và lợi thế hiện có, thu hút đầu tư phát triển địa phương; đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị hóa đồng thời là động lực để phát triển kinh tế huyện Hòa Thành về phía Tây.

Các phường thuộc huyện Hòa Thành được thành lập góp phần đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng dịch vụ - thương mại, công nghiệp; cơ cấu lao động, phân bố dân cư có sự thay đổi giữa khu vực nội thị và ngoại thị hợp lý. Vị trí địa lý, giao thông có vai trò ảnh hưởng và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đóng vai trò khu vực phía Tây thị xã. Mặt khác, thành lập các phường thuộc huyện Hòa Thành tạo điều kiện để xây dựng bộ máy chính quyền đô thị đủ năng lực để quản lý xã hội, quản lý phát triển kinh tế, quốc phòng - an ninh; khai thác được tối đa lợi thế về kinh tế, hạ tầng cơ sở xã hội, nâng cao phúc lợi, hưởng thụ của người dân.

Việc thành lập các phường thuộc huyện Hòa Thành sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc xác lập cơ sở pháp lý và khoa học để quản lý đất đai, quản lý sự phát triển đô thị và nông thôn; tạo tiền đề và định hướng phát triển kinh tế - xã hội gắn với quá trình hiện đại hóa về sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển thương mại, dịch vụ trên hiện trạng sẵn có của khu quy hoạch đô thị Hòa Thành. Từng bước nâng cao công tác quản lý, giải quyết tốt các thủ tục hành chính cho người dân theo quy định, đồng thời phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị và xây dựng các cụm dân cư mới theo các dự án của huyện Hòa Thành.

b) Khó khăn, hạn chế

Kinh tế có mức tăng trưởng khá nhưng còn chậm và chưa tương xứng với vị thế, tiềm năng hiện có. Cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn hạn chế. Một số chế độ chính sách còn nhiều bất cập; việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Sự phát

triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như tình trạng gia tăng dân số, lao động, việc làm, chuyển dịch cơ cấu, thành phần dân cư; quản lý kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị; trật tự, an toàn, tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng.

Trước mắt, công tác quản lý đô thị bước đầu gặp không ít khó khăn thách thức như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, cơ sở hạ tầng xã hội.

2. Tác động về đất đai và môi trường

Các phường thuộc huyện Hòa Thành được thành lập sẽ triển khai hoàn chỉnh thực hiện quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng để phát triển kinh tế - xã hội kéo theo đó là sự gia tăng tốc độ tăng dân số cơ học, hình thành các khu, cụm công nghiệp; gia tăng chất thải, rác thải công nghiệp, sinh hoạt gây ra những tác động xấu đến môi trường tự nhiên. Do vậy, vấn đề môi trường đã và đang được huyện Hòa Thành quan tâm đúng mức trong việc chỉ đạo thu gom, xử lý rác thải, đảm bảo vệ sinh an toàn môi trường cho người dân.

Tốc độ đô thị hóa nhanh, nhu cầu sử dụng đất của một số ngành công nghiệp, giao thông và các lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh khiến diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã sẽ giảm dần gây tác động xấu đến vấn đề an ninh lương thực. Vì vậy, cần xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ tạo việc làm tại chỗ cho người lao động; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững; khuyến khích phát triển mạnh các nghề thủ công truyền thống, các nghề phi nông nghiệp ở nông thôn để giải quyết triệt để và hiệu quả việc làm cho khu vực nông thôn và nông dân trên địa bàn.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh

Các xã được nâng lên thành phường nên nhiệm vụ quốc phòng - an ninh phải được điều chỉnh để phù hợp và đảm nhận nhiệm vụ, vai trò trung tâm phía Tây của thành phố. Cho nên nhiệm vụ quốc phòng, an ninh phải được củng cố và tăng cường. Phát triển kinh tế kết hợp chặt chẽ với quốc phòng - an ninh, tạo tuyến phòng thủ vững chắc góp phần bảo vệ thành phố. An ninh - trật tự đô thị có vai trò hết sức to lớn về quản lý môi trường xã hội, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân trong sản xuất, kinh doanh luôn được bảo vệ.

4. Tác động về tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức

Về cơ bản, sau khi thị trấn được thành lập, đội ngũ cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách sẽ được giữ lại nguyên trạng; chỉ sắp xếp, bố trí lại một số chức danh cho phù hợp với chức năng của một thị trấn đồng thời từng bước nâng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo đáp ứng tốt công tác lãnh đạo, quản lý hành chính của một đô thị.

5. Tác động về vốn đầu tư phát triển

Với vị trí, kinh tế quan trọng của mình, khi trở thành các phường thuộc huyện Hòa Thành có nhiều điều kiện hơn để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm cả nguồn lực của nhà nước, của doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, đồng thời củng cố cơ hội để tham gia chủ động hơn vào quá trình hợp tác, giao lưu phát triển. Sau khi thành lập thị xã Hòa Thành cần đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông, cải tạo chỉnh trang khu dân cư theo quy hoạch. Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, tiếp tục kêu gọi thu hút, huy động vốn đầu tư và các nguồn lực sẵn có của địa phương.

PHẦN THỨ HAI

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP THỊ XÃ HÒA THÀNH VÀ THÀNH LẬP CÁC PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ HÒA THÀNH

I. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ XÃ HÒA THÀNH ĐẾN NĂM 2020 VÀ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Quan điểm phát triển

Chương trình phát triển đô thị phải phù hợp với Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012 - 2020, Chương trình phát triển đô thị tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014 - 2020 và định hướng đến năm 2030 và khả năng huy động nguồn lực tại địa phương.

Việc xây dựng chương trình phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, quán triệt quan điểm phát triển đô thị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; cụ thể hóa được các yêu cầu nhiệm vụ về phát triển đô thị đã được Chính phủ, UBND tỉnh phê duyệt.

Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch chung đô thị Hòa Thành đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của huyện và từng bước nâng cao tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn huyện cũng như tỉnh.

Sắp xếp, hình thành và phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ theo định hướng Quy hoạch chung đô thị được duyệt, đảm bảo nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển hạ tầng như: giao thông, công nghiệp - thương mại - dịch vụ, sử dụng đất.

Đảm bảo tính đồng bộ thống nhất về xây dựng cơ chế, chính sách và triển khai thực hiện Chương trình từ trung ương, phân cấp đến địa phương. Nâng cao nhận thức về quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với chính quyền đô thị, các cơ quan chuyên môn cũng như đối với cộng đồng dân cư.

Phối hợp lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án, đang thực hiện hoặc đã được phê duyệt liên quan đến phát triển đô thị. Các chương trình kế hoạch phát triển đô thị phải được tích hợp các yêu cầu về phát triển bền vững, phát triển đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Huy động nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của cộng đồng xã hội tham gia vào công tác phát triển đô thị.

Phát huy thế mạnh của khoa học công nghệ trong nghiên cứu ứng dụng phục vụ quản lý và phát triển đô thị.

2. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu chung

Làm cơ sở để nâng loại đô thị Hòa Thành lên đô thị loại III giai đoạn 2021 - 2025; nâng cao vai trò, chức năng của đô thị Hòa Thành trở thành trung tâm thương mại và du lịch lớn nằm trên cửa ngõ giao thương giữa vùng ASEAN và vùng Thành phố Hồ Chí Minh.

Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị phù hợp với khả năng huy động nguồn lực thực tế và yêu cầu của từng giai đoạn phát triển kinh tế xã hội của đô thị Hòa Thành; phấn đấu đến năm 2020, đô thị Hòa Thành từng bước hoàn thiện các chỉ tiêu phát triển đô thị chưa đạt so với tiêu chuẩn của đô thị loại III và trở thành một khu vực đô thị dịch vụ - du lịch - đầu mối hạ tầng giao thông, tiểu thủ công nghiệp cùng với thành phố Tây Ninh có vai trò thúc đẩy mạnh mẽ nền tảng kinh tế của cả vùng tỉnh.

Quản lý phát triển đô thị Hòa Thành trên cơ sở Quy hoạch chung đô thị Hòa Thành đã được phê duyệt; phù hợp với các định hướng quy hoạch xây dựng vùng tỉnh và Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh. Huy động nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội tham gia.

Nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững và giữ gìn những giá trị tinh hoa, bản sắc văn hóa của đô thị Hòa Thành. Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng xã hội, kiến trúc cảnh quan phù hợp, đồng bộ, hiện đại.

Cụ thể hóa định hướng phát triển kinh tế xã hội và định hướng phát triển đô thị của huyện Hòa Thành; xác định yêu cầu và tiêu chuẩn phát triển đô thị cần đạt được làm cơ sở đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, chỉnh trang đô thị và quản lý thực hiện các quy hoạch, các kế hoạch phát triển đô thị cụ thể theo từng giai đoạn đến năm 2025 và đến năm 2035; triển khai các giải pháp và nhiệm vụ thực hiện cho từng giai đoạn nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách, thu hút nguồn vốn và huy động các nguồn lực đầu tư vào mục tiêu xây dựng đô thị, nâng cao năng lực, trách nhiệm của chính quyền đô thị, thiết lập kỷ cương và tạo nguồn lực phát triển đô thị.

b) Mục tiêu cụ thể

* Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng giá trị sản xuất (GSS 2010): tăng bình quân 10%.

- Giá trị sản xuất nông - lâm- thuỷ sản (GSS 2010): tăng bình quân 3%.

- Giá trị sản xuất công nghiệp-xây dựng (GSS 2010): tăng bình quân 13% trở lên

- Giá trị sản xuất thương mại-khách sạn-nhà hàng(GSS 2010): tăng bình quân 10%

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: tăng bình quân hằng năm trên 6%, trong đó thu nội địa tăng bình quân trên 8%/năm.

- Chi ngân sách địa phương: tăng bình quân trên 5%, trong đó chi cân đối ngân sách 6% trở lên.

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 5.615 ha.

* Chỉ tiêu văn hoá - xã hội

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm 1,2%.

- Đạt 09 bác sĩ/vạn dân, 17 giường bệnh/vạn dân.

- Duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi ; duy trì vững chắc chuẩn quốc gia về xoá mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở.

- Lao động có việc làm tăng thêm hàng năm 2.200 lao động.

* Chỉ tiêu về môi trường

- 99,5% hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch hợp vệ sinh, trong đó, 55% dân cư nông thôn sử dụng nước đạt QCVN 02 : 2009/BYT của Bộ Y tế; 98,3% hộ dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh.

- 100% hộ dân nông thôn dùng điện sinh hoạt.

- 7/7 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Định hướng phát triển ngành, lĩnh vực

a) Định hướng phát triển thương mại dịch vụ

Quá trình đẩy mạnh tốc độ xây dựng và phát triển đô thị, trong những năm tới quy mô dân số ở Hòa Thành dự báo sẽ tăng trong những năm tới nên nhu cầu tiêu thụ và lưu thông hàng hoá sẽ tăng lên nhanh chóng. Dự kiến số cơ sở kinh doanh thương mại - dịch vụ có 10.000 cơ sở vào năm 2020 (bằng 1,2 lần so với năm 2015) và có 11.570 cơ sở vào năm 2025 (bằng 1,2 lần so với năm 2020). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ trên địa bàn đạt 27.640 tỷ đồng vào năm 2020 (bằng 1,84 lần so với năm 2015) và khoảng 53.220 tỷ đồng vào năm 2025 (bằng 1,93 lần so với năm 2020).

Dự kiến trong giai đoạn 2016 – 2020 xây dựng Chợ Long Hoa theo mô hình chợ truyền thống, khu dịch vụ thể thao đa chức năng (sân vận động Hòa Thành) và kho hàng tại bến Trường Đông. Giai đoạn 2021 - 2025, thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại - dịch vụ.

b) Định hướng phát triển du lịch

Phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế quan trọng của địa phương. Đẩy mạnh phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại gắn liền với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường, bảo tồn tài nguyên nhân văn. Gắn kết phát triển du lịch của địa phương trong hệ thống phát triển du lịch của tỉnh Tây Ninh, vùng Đông Nam Bộ, vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước. Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch như: du lịch tâm linh - tín ngưỡng, tham quan di tích văn hóa - lịch sử, du lịch và dịch vụ tổng hợp, du lịch sinh thái miệt vườn, du lịch làng nghề...

Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống du lịch trên địa bàn. Hình thành các cụm, tuyến du lịch (tuyến du lịch Tòa Thánh Tây Ninh - Núi Bà - Trung ương Cục miền Nam). Xây dựng các sự kiện và lễ hội du lịch. Tăng cường thu hút và đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng, tôn tạo hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển du lịch như: các khu du lịch, di tích văn hóa - lịch sử, công trình văn hóa nghệ thuật, khu vui chơi, giải trí, mua sắm, ăn uống, nghỉ ngơi và hệ thống đường giao thông, phương tiện vận tải, v.v...

c) Định hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công theo hướng nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên cơ sở phát huy có hiệu quả các nguồn lực của các thành phần kinh tế, đặc biệt là sự năng động của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh. Tăng cường gắn kết sâu rộng và nâng vị thế của sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của huyện trong mạng lưới sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của tỉnh, của vùng và hội nhập quốc tế. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phấn đấu nằm trong nhóm địa phương có sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển khá của tỉnh Tây Ninh. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn (theo giá so sánh năm 2010) bình quân là 11,0%/năm giai đoạn 2016-2025.

Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi kêu gọi đầu tư. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp, khu nông nghiệp công nghệ cao theo quy hoạch; thu hút lấp đầy các cụm công nghiệp; phát triển cụm công nghiệp gắn với khu dịch vụ - đô thị và các công trình dịch vụ xã hội.

Bảo tồn và phát triển các nghề truyền thống như: nghề mây tre đan (các xã Long Thành Bắc, Long Thành Nam, Long Thành Trung, Trường Tây và Trường Đông), nghề mộc gia dụng (các xã Hiệp Tân, Trường Hòa và Trường Tây), nghề làm nhang (các xã Long Thành Bắc, Long Thành Nam và Trường Tây), nghề may mặc (các xã Long Thành Nam, Long Thành Bắc và Trường Hòa), nghề sản xuất bánh

tráng (các xã Long Thành Nam, Trường Đông, Trường Hòa và Trường Tây), nghề sản xuất muối ớt (các xã Trường Đông, Trường Hòa và Long Thành Nam), nghề sản xuất tàu hũ ki và tương chao (các xã Long Thành Trung, Long Thành Bắc và Trường Hòa) và nghề trồng hoa, cây kiểng.

d) Định hướng phát triển nông nghiệp và nông thôn

Sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, kỹ thuật cao vào trong sản xuất nông nghiệp; coi trọng chất lượng sản phẩm; và xây dựng nền sản xuất nông nghiệp đô thị, hiện đại, bền vững và có khả năng ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu toàn cầu. Gắn kết phát triển giữa sản xuất nông nghiệp với công nghiệp hỗ trợ và các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của sản xuất nông nghiệp trên địa bàn (theo giá so sánh năm 2010) tăng bình quân 3,0%/năm trong giai đoạn 2016-2020 và bình quân khoảng 2,5%/năm trong giai đoạn 2021-2025.

Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn. Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn theo tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn. Ưu tiên phát triển và xây dựng thương hiệu các sản phẩm như: rau an toàn, cây ăn trái, heo, gia cầm.

Đẩy mạnh ứng dụng các quy trình sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM14), chương trình "3 giảm 3 tăng", thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP15), công nghệ sau thu hoạch, v.v... Tăng nhanh diện tích cây trồng sử dụng giống xác nhận, qua bình chọn. Thực hiện cơ giới hóa, tự động hóa đồng bộ trong sản xuất và chế biến nông nghiệp gắn với hệ thống kho tàng tồn trữ nhằm nâng cao chất lượng và ổn định đầu ra cho sản phẩm.

4. Định hướng phát triển văn hoá - xã hội

a) Văn hoá thông tin - thể dục thể thao

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 40-CTr/HU, ngày 06/9/2014 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng và phát triển văn hoá con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá thông tin, tuyên truyền. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể"; xã hội hoá các hoạt động văn hoá thể dục thể thao.

b) Giáo dục - đào tạo và dạy nghề

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/HU, ngày 06/3/2014 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đạt hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng

xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; quan tâm xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Duy trì 8/8 xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; xoá mù chữ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS và tiếp tục đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học ở những xã có điều kiện. Kéo giảm tỷ lệ học sinh bỏ học hằng năm. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục.

- Phát triển mạng lưới dạy nghề theo hướng xã hội hoá; liên kết tốt với các doanh nghiệp để đào tạo nguồn lao động đáp ứng yêu cầu của xã hội.

c) Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Kiện toàn tổ chức bộ máy y tế từ huyện đến cơ sở; nâng cao y đức, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ thầy thuốc; chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để bùng phát, lây lan.

- Khuyến khích phát triển y tế công lập và ngoài công lập, mở rộng hệ thống khám chữa bệnh ngoài công lập.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1%. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia, kéo giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2020 còn dưới 12%.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch 122-KH/HU, ngày 17/3/2013 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020.

d) Chính sách an sinh xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/HU, ngày 11/9/2012 của Huyện uỷ về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 01/6/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI, một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012-2020.

- Rà soát hộ nghèo đúng đối tượng; vận động, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đạt hiệu quả "Quỹ vì người nghèo".

đ) Về quốc phòng - an ninh, công tác nội chính

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh. Xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ địa phương trong mọi tình huống.

- Xây dựng lực lượng vũ trang huyện đủ về số lượng, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, giữ vững ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ở địa phương góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự, quản lý chặt chẽ quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật cần cho quân đội, sẵn sàng động viên nền kinh tế quốc dân cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị khóa IX về "Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020", đảm bảo công tác điều tra, truy tố, xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp; tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng về công tác phòng, chống tội phạm theo Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị khoá X; thực hiện nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp; kiên quyết chống bỏ lọt tội phạm, không để oan, sai, tiêu cực, tham nhũng.

- Nâng cao chất lượng tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; tăng cường công tác hoà giải ở cơ sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng quy định pháp luật; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện nghiêm việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật.

5. Định hướng phát triển không gian đô thị

Phát triển đô thị theo mô hình đô thị tập trung với một trung tâm đô thị hiện hữu mở rộng về phía Tây - Nam từ đó kết hợp với các trung tâm cấp khu vực (các trung tâm vệ tinh) nhằm tạo thành một mạng lưới hoàn chỉnh. Tạo thành một cực phát triển tương tác với thành phố Tây Ninh.

Định hướng phát triển không gian đô thị: Toàn huyện Hòa Thành tổ chức thành 3 không gian phát triển.

Không gian trung tâm - nội thị là khu vực gồm thị trấn Hòa Thành hiện hữu và các xã: Hiệp Tân, Long Thành Bắc, Long Thành Trung.

Không gian trung tâm khu vực nội thị khu vực đô thị Hòa Thành các xã Hiệp Tân, Long Thành Bắc, xã Long Thành Trung phát triển theo hệ thống giao thông dạng ô bàn cờ và hướng tâm; tập trung về phía Tây Quốc lộ 22B và phát triển lan tỏa, giảm dần mật độ từ trung tâm thị trấn Hòa Thành hiện hữu ra các xã dự kiến lên phường Hiệp Tân, Long Thành Bắc, Long Thành Trung.

Các khu trung tâm đô thị:

Khu trung tâm tổng hợp hành chính, văn hóa, thương mại, thể dục thể thao mới của đô thị quy hoạch mới hình thành tại địa phận hai xã Hiệp Tân và Long Thành Trung.

Khu trung tâm thương mại đô thị: Phát triển từ chợ truyền thống Long Hoa với khu vực xung quanh, chỉnh trang để hình thành trung tâm thương mại đô thị mang đậm bản sắc văn hóa Hòa Thành.

Khu trung tâm du lịch: Quy hoạch tại khu vực phía Đông của Tòa Thánh Tây Ninh để hình thành trung tâm du lịch của đô thị và phục vụ chuỗi dịch vụ du lịch của tỉnh, phục vụ cho nhu cầu du khách tham quan và lưu trú.

Ngoài trung tâm du lịch tâm linh Tòa Thánh, hình thành trung tâm du lịch tâm linh, văn hóa Gò Kén - Thiền Lâm gắn kết với không gian sinh thái sông Vàm Cỏ Đông.

Khu vực thị trấn Hòa Thành hiện hữu đã phát triển dày đặc với mật độ xây dựng cao, ít quỹ đất trống, do đó khu vực này tập trung cải tạo chỉnh trang và nâng cấp các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, các khu dân cư hiện hữu. Rà soát các khu vực có quỹ đất trống để quy hoạch công trình công cộng, cây xanh và phúc lợi xã hội nội thị để nâng cao các chỉ tiêu đô thị theo quy định hiện hành.

Khu vực các xã phụ cận thị trấn dự kiến nâng loại lên phường thuộc nội thị có mật độ xây dựng trung bình và có lợi thế hệ thống giao thông dạng ô bàn cờ như thị trấn hiện hữu, do đó thuận lợi trong phát triển và quản lý phát triển đô thị trên cơ sở khung chính giao thông hiện trạng, chỉ cải tạo chỉnh trang nâng cao mật độ xây dựng cho các khu dân cư, nâng cấp các tuyến giao thông vào các khu dân cư hiện hữu, ưu tiên các quỹ đất trống tại các vị trí thuận lợi về giao thông bố trí các khu chức năng và hệ thống trung tâm mới cho đô thị Hòa Thành tương lai; các khu vực có quỹ đất trống đơn lẻ được quy hoạch hạ tầng xã hội, công trình công cộng khu ở theo các giai đoạn phát triển.

Khu vực các xã Trường Hòa, Trường Đông, Trường Tây và Long Thành Nam, giới hạn bởi ranh giới nội thị ở phía Bắc, Quốc lộ 22B ở phía Tây Nam, phía Đông Nam giới hạn bởi đường Hốc Trâm kéo dài cũng có lợi thế về cấu trúc đô thị từ hiện trạng hệ thống mạng lưới giao thông hoàn chỉnh dạng bàn cờ.

Định hướng khai thác từ hiện trạng để phát triển, mở rộng các khu trung tâm xã Trường Tây, Long Thành Nam; tập trung cải tạo chỉnh trang, quy hoạch các công trình hạ tầng xã hội; quy hoạch phát triển các điểm dân cư nông thôn, nâng cấp và lấp đầy các khu dân cư hiện hữu.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch, quản lý phát triển cụm công nghiệp Bến Kéo ở phía Nam, ven đường Quốc lộ 22B, không quy hoạch phát triển đất công nghiệp để tập trung phát triển nông nghiệp sạch, không ô nhiễm.

Quy hoạch phát triển mô hình nông nghiệp sạch tại xã Trường Hòa; quy hoạch không gian sinh thái nông nghiệp theo mô hình nông nghiệp sạch để khai thác du lịch sinh thái nông nghiệp và nâng cao hiệu quả kinh tế cho khu vực ngoại thành bên ngoài Quốc lộ 22B và đường Hốc Trâm do hiện trạng đây là khu vực dân cư làng xóm mật độ thấp.

Định hướng quy hoạch trung tâm du lịch sinh thái tại hai xã Long Thành Trung và xã Trường Đông.

Giao lộ đường Trần Phú với Quốc lộ 22B hình thành trung tâm thương mại cửa ngõ của đô thị và phát triển hành lang trung tâm đô thị song song Quốc lộ 22B.

Quy hoạch các không gian mở rộng sông, kênh, suối, kênh, rạch hiện hữu với các mảng công viên cây xanh - thể dục thể thao tạo không gian mở cho đô thị.

6. Danh mục các dự án và nguồn vốn đầu tư phát triển đô thị

Giai đoạn 2018 - 2020: Ưu tiên đầu tư xây dựng, tập trung chỉnh trang, cải tạo khu vực nội thị hiện hữu để hoàn chỉnh các tiêu chuẩn chưa đạt hoặc đạt thấp so với quy định, phấn đấu đến năm 2020 đô thị Hòa Thành đạt 100% tiêu chí đô thị loại IV và đạt 89,89% tiêu chí đô thị loại III.

Các dự án ưu tiên đầu tư: Triển khai lập quy hoạch phân khu các khu chức năng theo đồ án quy hoạch chung đô thị Hòa Thành được duyệt; lập đề án thành lập thị xã Hòa Thành và các phường trực thuộc.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng xã hội đô thị:

1) Giáo dục: Cải tạo Trường THPT Lý Thường Kiệt; xây dựng trường THPT Nguyễn Trung Trực; xây dựng Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện; xây dựng các trường mầm non và cải tạo nâng cấp các trường THCS, Tiểu học các xã: Hiệp Tân, Long Thành Bắc và Long Thành Trung.

2) Văn hóa - TDTT: Xây dựng sân vận động Hòa Thành (giai đoạn 1); xây dựng nhà thi đấu thể thao; hoàn thành đưa vào sử dụng khu di tích lịch sử - văn hóa căn cứ Huyện ủy Tòa Thánh; cải tạo nâng cấp 4 trung tâm văn hóa đạt chuẩn.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị:

1) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyện và đường liên xã.

2) Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước trên các tuyến đường có mật độ dân cư cao.

3) Trồng cây xanh trên các tuyến đường, khu vực công cộng và khu dân cư.

4) Triển khai thực hiện công trình hệ thống chiếu sáng các tuyến phố chính và các khu ở, ngõ xóm.

Giai đoạn 2021 - 2025: Tập trung đầu tư xây dựng, chỉnh trang, cải tạo khu vực nội thị để hoàn chỉnh các tiêu chí đô thị loại III; tập trung xây dựng và nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, các khu dân cư hiện hữu trong khu vực nội thị; kêu gọi đầu tư xây dựng các khu vực phát triển đô thị, các khu đô thị mới.

Các dự án ưu tiên đầu tư: Triển khai lập quy hoạch phân khu các khu chức năng theo đồ án quy hoạch chung đô thị Hòa Thành được duyệt.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng xã hội đô thị:

1) Văn hóa - TDTT: Xây dựng sân vận động Hòa Thành (giai đoạn 2).

2) Y tế: Cải tạo, nâng cấp và đầu tư trang thiết bị Trung tâm y tế huyện Hòa Thành; cải tạo, nâng cấp các trạm y tế của các xã: Hiệp Tân, Long Thành Bắc và Long Thành Trung.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị:

1) Cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyện và đường liên xã.

2) Cải tạo bến xe hiện hữu thành bến xe nội thị và xây dựng bến xe khách trên đường Trần Phú.

3) Nạo vét các tuyến cống thoát nước trên đường trục chính đô thị.

4) Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung khu vực nội thị công suất 5.000 m^3/ngày, đêm.

5) Xây dựng mạng lưới thoát nước thải sinh hoạt trên toàn khu vực nội thị đảm bảo tỷ lệ nước thải được thu gom, xử lý đạt từ 25% trở lên.

6) Đầu tư trang thiết bị thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị (xe thu gom rác 1,5 m^3, thùng đựng rác).

c) Giai đoạn 2026 - 2035: Đầu tư xây dựng, chỉnh trang và nâng cấp cơ sở hạ tầng khu vực ngoại thị, đầu tư xây dựng kết nối hệ thống cơ sở hạ tầng giữa khu vực nội thị với khu vực ngoại thị; xây dựng các công trình công cộng, hạ tầng xã hội và phát triển các loại hình du lịch sinh thái.

Các dự án ưu tiên đầu tư: Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Hòa Thành.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng xã hội đô thị:

1) Đầu tư xây dựng các khu đô thị mới.

2) Xây dựng các Trung tâm thương mại - dịch vụ cấp đô thị tạo nên công trình điểm nhấn cho đô thị.

3) Nâng cấp và bổ sung cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế tại Trung tâm y tế huyện Hòa Thành.

4) Cải tạo và nâng cấp trang thiết bị các công trình giáo dục các cấp (Trường tiểu học, trung học sơ sở, trung học phổ thông, ...).

5) Nâng cấp, cải tạo hệ thống các công trình cơ quan hành chính còn thiếu hoặc xuống cấp của huyện Hòa Thành.

6) Trùng tu, tôn tạo các công trình di tích lịch sử cấp quốc gia Đình Long Thành (xã Long Thành Nam) và cấp tỉnh.

Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị:

1) Cải tạo, nâng cấp và bê tông hóa các tuyến đường nội thị, ngõ xóm.

2) Cải tạo, chỉnh trang Công viên Hòa Thành và xây dựng thêm 01 công viên mới.

3) Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước trên toàn đô thị Hòa Thành đảm bảo tiêu chuẩn cấp nước sạch đạt từ 80% trở lên theo quy định.

4) Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung khu vực nội thị công suất 12.000 m^3/ngày.đêm.

5) Đầu tư mở rộng mạng lưới thoát nước thải sinh hoạt trên toàn khu vực nội thị đảm bảo tỷ lệ nước thải được thu gom, xử lý đạt từ 50% trở lên.

6) Lập hồ sơ trình công nhận các tuyến phố văn minh đô thị.

7) Trồng cây xanh trên các tuyến đường, khu vực công cộng và khu dân cư.

8) Tiếp tục đầu tư trang thiết bị thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị (xe thu gom rác 1,5 m^3, thùng đựng rác).

9) Xây dựng nhà tang lễ.

7. Nhu cầu về nguồn vốn đầu tư phát triển

Khái toán kinh phí đầu tư phát triển đô thị giai đoạn 2018 - 2035:

a) Nhu cầu vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2018-2020

Tổng vốn đầu tư phát triển là 154,55 tỷ đồng, trong đó:

- Về cơ cấu nguồn vốn, gồm: ngân sách đầu tư của tỉnh là 66,27 tỷ đồng, ngân sách huyện là 71,17 tỷ đồng và vốn khác là 17,10 tỷ đồng.

- Về hạng mục đầu tư: Quy hoạch phát triển đô thị là 4,5 tỷ đồng; các dự án hạ tầng xã hội là 85,5 tỷ đồng; các dự án hạ tầng xã hội là 47,35 tỷ đồng.

b) Nhu cầu vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025

Tổng vốn đầu tư phát triển là 346,59 tỷ đồng, trong đó:

- Về cơ cấu nguồn vốn, gồm: ngân sách đầu tư của tỉnh là 78,21 tỷ đồng, ngân sách huyện là 91,71 tỷ đồng và vốn khác là 176,67 tỷ đồng.

- Về hạng mục đầu tư: Các dự án hạ tầng xã hội là 53,34 tỷ đồng; các dự án hạ tầng xã hội là 289,25 tỷ đồng.

b) Nhu cầu vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2035

Tổng vốn đầu tư phát triển là 428,35 tỷ đồng, trong đó:

- Về cơ cấu nguồn vốn, gồm: ngân sách đầu tư của tỉnh là 55,34 tỷ đồng, ngân sách huyện là 87,85 tỷ đồng và vốn khác là 285,16 tỷ đồng.

- Về hạng mục đầu tư: Các dự án hạ tầng xã hội là 87 tỷ đồng; các dự án hạ tầng *xã hội là 341,35 tỷ đồng.*

8. Giải pháp về cơ chế chính sách huy động các nguồn vốn

a) Giải pháp chung

- Căn cứ vào danh mục ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật để gọi vốn đầu tư của mọi thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh.

- Sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích theo dự án thông qua đấu thầu, giảm thiểu tình trạng lãng phí. Nâng cao chất lượng xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.

- Xây dựng và thực hiện quỹ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, Sử dụng quỹ đất hợp lý để tạo vốn xây dựng các công trình hạ tầng đô thị.

- Khuyến khích các ngân hàng, các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước mở chi nhánh và văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh. Từng bước hình thành thị trường vốn trên địa bàn, đơn giản hoá các thủ tục cấp phát nhằm cải thiện môi trường vốn đầu tư. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát vốn đối với các doanh nghiệp; phát triển các loại hình dịch vụ hỗ trợ đầu tư.

- Tiến hành tuyên truyền, quảng bá các thế mạnh của địa phương, quảng bá vị trí, vai trò và khả năng thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, các khu du lịch trọng điểm.

- Thu hút mạnh và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư để phát triển hạ tầng, tránh lãng phí. Đối với các tuyến đường xây dựng mới hoặc mở rộng cần đi kèm dự án phát triển dọc hai bên đường, dùng nguồn kinh phí thu được từ bán đấu giá quỹ đất hai bên đường này để đầu tư xây dựng đường, hạ tầng kỹ thuật đi kèm và trong rất nhiều trường hợp có thể dành kinh phí để đầu tư xây dựng hệ thống các công trình phúc lợi công cộng (nâng cấp hạ tầng trong các khu dân cư hiện hữu, xây dựng các khu đô thị, khu tái định cư, phát triển trường học, chợ, cây xanh đô thị, …).

- Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài, trong đó xác định rõ các ngành, lĩnh vực, sản phẩm ưu tiên.

- Đẩy mạnh xã hội hoá một số ngành, lĩnh vực xã hội (giáo dục-đào tạo, y tế, văn hoá - thông tin và thể dục thể thao) để huy động các nguồn lực trong và ngoài tỉnh cho phát triển những ngành, lĩnh vực kể trên.

- Huy động kịp thời các nguồn thu theo quy định pháp luật (thuế nhà đất, đấu giá quỹ đất, tỷ lệ % phân cấp từ các khoản thu của huyện, ODA, FDI, …).

- Tham gia chương trình nâng cấp đô thị Quốc gia giai đoạn 2009 - 2020.

b) Giải pháp huy động vốn ngân sách

- Đô thị Hòa Thành chưa có tích luỹ từ nội bộ đủ lớn, nên nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước được coi là nguồn chủ yếu. Để đảm bảo nguồn vốn này, một mặt Nhà nước cần quan tâm dành nguồn vốn ngân sách và tín dụng ưu đãi để hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng KT-XH, mặt khác huyện Hòa Thành cần tiếp

tục duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và có các biện pháp khuyến khích tiết kiệm cho đầu tư phát triển để tăng tỷ lệ tích luỹ từ nội bộ nền kinh tế.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành triển khai các công trình, dự án của sở, ngành đang thực hiện trên địa bàn đúng kế hoạch. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành ngay từ khâu xây dựng quy hoạch và kế hoạch, đảm bảo các công trình, dự án trọng điểm của huyện, nhất là các dự án lớn về đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội, hệ thống giao thông, ...

c) Giải pháp huy động vốn từ các doanh nghiệp và từ nhân dân

- Để huy động nguồn vốn này cần thực hiện cải cách hành chính, tạo thông thoáng trong lĩnh vực đầu tư; đề ra các chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư tư nhân về thuế, cơ sở hạ tầng, giải phóng mặt bằng, mở rộng các hình thức đầu tư như: BOT, BT và các hình thức khác để thu hút vốn của các doanh nghiệp, ...; định hướng phát triển đô thị cần có tính chiến lược và ít áp đặt, đảm bảo tính linh hoạt, khả năng phản ứng nhanh chóng với các tín hiệu của thị trường.

- Tiếp tục thực hiện mạnh mẽ hơn chính sách xã hội hóa trong một số lĩnh vực theo chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước để huy động tốt nguồn vốn từ mọi thành phần kinh tế.

d) Giải pháp huy động vốn nước ngoài

- Vốn nước ngoài bao gồm 2 nguồn chính là vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Mặc dù khả năng thu hút nguồn vốn FDI không lớn (do vị trí xa xôi cách trở), nhưng khả năng thu hút nguồn vốn ODA để phát triển kết cấu hạ tầng, xoá đói giảm nghèo và phát triển các lĩnh vực xã hội là phù hợp với hướng ưu tiên của các nhà tài trợ nên có nhiều triển vọng. Vì vậy, đề nghị tỉnh quan tâm giành nguồn vốn ODA để hỗ trợ cho đô thị.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình thu hút vốn đầu tư không hoàn lại của các nước, các Tổ chức quốc tế và các Tổ chức phi chính phủ vào phát triển kết cấu hạ tầng.

- Đối với nguồn vốn FDI cần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm bớt các đầu mối tiếp xúc, xây dựng đồng bộ và từng bước hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng, ... tạo điều kiện thuận lợi và thông thoáng để thu hút các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài vào phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn, nhất là các ngành dịch vụ du lịch nhằm khai thác tiềm năng thế mạnh của đô thị.

đ) Nguồn vốn đầu tư phát triển đô thị

- Ngân sách Trung ương cho các dự án, đề án, chương trình quốc gia.

- Ngân sách tỉnh, trái phiếu Chính phủ, vốn giao thông nông thôn cho các dự án, đề án, chương trình cấp tỉnh.

- Các nguồn viện trợ, đầu tư của các tổ chức trong và ngoài nước.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng xã hội và kỹ thuật, huy động nguồn vốn từ nhân dân và vốn xổ số kiến thiết.

- Chủ động trong các dự án, đề án, chương trình hỗ trợ mục tiêu.

- Khai thác tốt hệ thống hạ tầng đô thị hiện hữu, đẩy mạnh khai thác quỹ đất, tài sản công, tài nguyên của địa phương và các nguồn khác để tạo vốn xây dựng hệ thống hạ tầng.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHƯỜNG LONG HOA

1. Quan điểm phát triển

a) Đẩy mạnh phát triển kinh tế, tập trung mọi nguồn lực. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, đặc biệt là hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị.

b) Phát triển kinh tế phải thực hiện đồng bộ với giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, tạo bước chuyển biến quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Quản lý có hiệu quả lĩnh vực đất đai, xây dựng đô thị, bảo vệ môi trường; chủ động phòng tránh thiên tai, hạn chế tác động xấu làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền; nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, các tổ chức quần chúng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

d) Tăng cường công tác quân sự địa phương, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu "Diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ" thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, công tác đối ngoại nhân dân.

đ) Tăng cường công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay". Qua đó, tạo sự chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

2. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển kinh tế nhanh và bền vững; tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, bảo đảm công bằng xã hội; cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tạo tiền đề vững chắc để phát triển kinh tế-xã hội.

3. Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội

a) Chỉ tiêu kinh tế

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu trên giao; phấn đấu tăng thu 5% ngân sách địa phương.

- Quỹ tín dụng nhân dân huy động vốn hàng năm đạt 4 tỷ đồng, lũy kế đến cuối nhiệm kỳ (năm 2020) đạt 93 tỷ đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý các vụ vi phạm về xây dựng nhà ở không phép, sai phép và vi phạm trật tự đô thị.

- Duy tu sửa chữa các tuyến đường, vận động nhân dân đóng góp làm đèn đường có hệ thống chiếu sáng, lát gạch vỉa hè theo mô hình "Nhà nước và nhân dân cùng làm".

b) Chỉ tiêu môi trường

- 100% hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh.

- 100% hộ dân thực hiện tốt 3 công trình vệ sinh đúng quy định; 100% hố xí hợp vệ sinh.

- 100% chất thải rắn, chất thải sinh hoạt được thu gom xử lý.

c) Chỉ tiêu văn hóa–xã hội

- Tạo điều kiện giới thiệu việc làm hàng năm cho 600 lao động trở lên (trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo, dạy nghề chiếm 60%).

- Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2020 giảm 0,3%.

- Vận động quỹ vì người nghèo đạt chỉ tiêu.

- Xây dựng nhà đại đoàn kết 05 căn, sửa chữa nhà tình nghĩa 02 căn.

- Duy trì 10 chuẩn Quốc gia về y tế, phấn đấu đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế từ 85% trở lên.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10%.

- Duy trì mức giảm tỷ lệ sinh bình quân hàng năm 0,03%.

- 100% trẻ em dưới 1 tuổi phải được tiêm chủng.

- Phổ cập mầm non duy trì 99% trẻ 5 tuổi đến lớp.

- 100% trẻ em 6 tuổi vào lớp 1.

- Giảm tỷ lệ học sinh THCS bỏ học dưới 1%; 99,5% học sinh THCS tốt nghiệp.

- Duy trì giữ vững 4 trường đạt chuẩn quốc gia; 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; Thánh thất họ đạo liên xã Thị trấn - Long Thành Bắc đạt cơ sở tín ngưỡng tôn giáo văn minh; 70% hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa; duy trì, giữ vững 4/4 khu phố văn hóa và Thị trấn văn minh đô thị.

d) Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh

- Xây dựng lực lượng Công an, Quân sự đạt vững mạnh toàn diện, xây dựng lực lượng Dân quân đạt 0,96% so với dân số, nâng cao chất lượng hoạt động Ban Bảo vệ dân phố.

- Giao quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

- Xây dựng, củng cố Ban điều hành tổ dân cư tự quản đạt 90% tổ mạnh, 10% tổ khá.

4. Tổ chức thực hiện

a) Về kinh tế

- Về dịch vụ: Tận dụng các lợi thế hiện có của địa phương để đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế tham gia cạnh tranh bình đẳng trên các lĩnh vực, hoạt động hiệu quả.

- Về tài chính–tín dụng: Tăng cường quản lý, khai thác, nuôi dưỡng có hiệu quả các nguồn thu, thu ngân sách Nhà nước, thu thuế đạt chỉ tiêu huyện giao, phấn đấu tăng thu ngân sách thị trấn 5%. Đảm bảo cân đối ngân sách ổn định, đảm bảo chi lương, đáp ứng yêu cầu chi hoạt động thường xuyên của bộ máy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; để tích lũy ngân sách tăng chi đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng, an sinh xã hội.

- Phát huy tính hiệu quả cơ chế liên kết vay vốn giữa các hội đoàn với hệ thống tín dụng trên địa bàn để hỗ trợ vốn đầu tư sản xuất kinh doanh cho các thành phần kinh tế, góp phần phát triển kinh tế, ổn định nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

- Trên cơ sở quy hoạch tổng thể thị trấn Hòa Thành để cân đối nguồn lực, phối hợp với các ngành của huyện thực hiện đầu tư chỉnh trang đô thị, cải tạo nâng cấp các công trình hạ tầng kinh tế kỹ thuật để nâng cấp đô thị.

- Tiếp tục phối hợp với các ngành cấp trên triển khai xây dựng các công trình trường học, kiên cố hóa trường lớp; từng bước hoàn thiện hạ tầng đô thị, chú trọng giải quyết các vấn đề cấp thoát nước và xử lý chất thải sinh hoạt. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng và trật tự đô thị, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý triệt để các cơ sở gây ô_nhiễm môi trường.

b) Về văn hóa – xã hội

- Giáo dục và đào tạo: Duy trì kết quả huy động 100% trẻ em 6 tuổi ra lớp 1 hàng năm; duy trì kết quả phổ cập giáo dục Mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục bậc Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập bậc Trung học cơ sở và bậc Trung học; phát huy công tác xã hội hóa giáo dục; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Văn hóa, thể dục thể thao: Đẩy mạnh công tác xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh; phát triển, nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền, hoạt động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng mối quan hệ tốt đẹp "Tình làng nghĩa xóm" trong cộng đồng dân cư.

- Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", chú trọng phát triển phong trào thể dục, thể thao theo tinh thần xã hội hóa. Củng cố nâng cao công tác giáo dục thể chất trong trường học.

- Tăng cường công tác giáo dục truyền thông dân số-kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, thực hiện mục tiêu "Gia đình ít con, khỏe mạnh, ấm no, hạnh phúc" góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên. Duy trì tỷ lệ giảm sinh, tỷ lệ tăng dân số đạt dưới 0,8%.

- Thực hiện tốt mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội và các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, chăm sóc giáo dục trẻ em và đối tượng chính sách.

- Vận động toàn dân tham gia Bảo hiểm y tế; thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với nước; thực hiện tốt các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", trợ giúp nạn nhân chất độc da cam, người già cô đơn, trẻ mồ côi, người khuyết tật.

- Thực hiện các chương trình, mục tiêu giảm nghèo; kết hợp thực hiện chính sách của Nhà nước trợ giúp đầu tư phát triển sản xuất, đào tạo nghề cho người nghèo, huy động sự trợ giúp của cộng đồng chăm lo cho hộ dân nghèo.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm y tế, năng lực của đội ngũ Y, Bác sĩ, cán bộ y tế, tăng cường công tác giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh mới phát sinh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Khuyến khích tạo điều kiện phát triển phòng khám tư nhân, củng cố mạng lưới y học cổ truyền.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, phát triển các loại hình Bảo hiểm y tế tự nguyện, tiến tới Bảo hiểm y tế toàn dân.

c) Về quốc phòng, an ninh

- Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng lực lượng công an, quân sự vững mạnh toàn diện. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, quốc phòng cho cán bộ và nhân dân, thực hiện có hiệu quả công tác quân sự quốc phòng địa phương.

- Xây dựng củng cố Ban điều hành tổ dân cư tự quản, lực lượng bảo vệ dân phố. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt chương trình mục tiêu "4 giảm" của UBND tỉnh. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào quần chúng tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, không để tồn đọng, hình thành điểm nóng phức tạp.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHƯỜNG HIỆP TÂN

1. Mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu chủ yếu

a) Mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ và đảng viên, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát triển kinh tế nhanh và bền vững; tập trung đầu tư làm đường giao thông nông thôn; bảo đảm công bằng xã hội; cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tạo tiền đề vững chắc để phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

b) Phương hướng chỉ đạo

- Thực hiện phát triển kinh tế đồng bộ với giải quyết các vấn đề xã hội và bảo vệ môi trường, tạo bước chuyển biến quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, nhất là đất đai, bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy Nhà nước, nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể nhân dân, chất lượng hoạt động của lực lượng Công an, quân sự, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tệ tham nhũng, quan liêu, lãng phí.

- Tăng cường công tác quốc phòng, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch.

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức gắn với đẩy mạnh việc "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*" tạo sự chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

c) Chỉ tiêu chủ yếu

* Chỉ tiêu kinh tế:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt chỉ tiêu cấp trên giao, phấn đấu tăng bình quân 5% trở lên.

- Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 194 ha.

- Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông nông thôn hàng năm đạt chỉ tiêu huyện giao.

* Chỉ tiêu môi trường:

- 99% trở lên hộ dân sử dụng nước sạch.

- 100% hộ dân thực hiện tốt 3 công trình vệ sinh đúng qui định, trên 98% hố xí hợp vệ sinh.

- Tỉ lệ che phủ tự nhiên 40%.

- 90% trở lên chất thải sinh hoạt được thu gom xử lý.

* Chỉ tiêu văn hóa- xã hội:

- Giữ vững danh hiệu 05 ấp văn hóa và phấn đấu xây dựng xã văn hóa nông thôn mới.

- Đăng ký xây dựng gia đình đạt chuẩn văn hóa 100%, phấn đấu hàng năm xét đạt trên 80% gia đình đạt chuẩn văn hóa.

- Hàng năm vận động quỹ "Vì người nghèo" và "Đền ơn đáp nghĩa" đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao.

- Giảm tỉ lệ hộ nghèo hàng năm 0,08%

- Duy trì tốt chuẩn quốc gia chống mù chữ, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS, phổ cập trung học và phổ cập Mầm non trẻ 5 tuổi.

- Hàng năm vận động trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt tỉ lệ 99%,

- Tỉ lệ trẻ em 5 tuổi ra lớp mẫu giáo hàng năm đạt trên 95%.

- Kéo giảm tỷ lệ học sinh bỏ học hàng năm dưới 1%.

- Phấn đấu đến năm 2020 đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

- Giảm tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đến năm 2020 còn dưới 12%.

- 95% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc-xin.

- Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

- Sinh đủ 02 con, kéo giảm tình trạng xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn lao động đến mức thấp nhất.

- Tiếp tục giải quyết việc làm cho người lao động chưa có việc làm, có được việc làm ổn định đạt trên 2.500 lao động.

* Chỉ tiêu quốc phòng-an ninh

- Xây dựng lực lượng công an- quân sự đạt vững mạnh toàn diện, xây dựng LLDQ đạt tỉ lệ 0,78% so với dân số.

- Thu quỹ quốc phòng – an ninh đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch hàng năm.

- Hàng năm giao quân đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

- Phấn đấu hàng năm có 85% Tổ dân cư tự quản đạt vững mạnh, không có tổ yếu kém.

2. Định hướng phát triển

a) Về kinh tế

- Thương mại-dịch vụ:

Khuyến khích phát triển đa dạng các ngành nghề thương mại, dịch vụ.

- Tiểu thủ công nghiệp:

Tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển nhất là làng nghề đỗ gỗ.

- Sản xuất nông nghiệp:

Đẩy mạnh công tác khuyến nông, triển khai rộng rãi các mô hình điểm đạt giá trị kinh tế cao, trồng trọt và chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với tích cực phòng chống dịch bệnh cho cây trồng và gia súc; thực hiện chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông lâm nghiệp theo đúng hướng năng suất, chất lượng, hiệu quả gắn với yêu cầu thị trường.

- Tài chính – tín dụng:

Chủ động khai thác các nguồn thu; thu đúng, thu đủ, phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu hàng năm 5%. Tăng cường công tác chống thất thu và quản lý tốt nguồn thu-chi ngân sách gắn với thực hiện tiết kiệm. Đảm bảo cân đối thu, chi ngân sách và hàng năm có tích lũy. Phát huy hiệu quả kinh tế hợp tác Quỹ tín dụng nhân dân tăng số dư nợ cho vay 20%.

- Tài nguyên – môi trường:

Quản lý tốt đất công trên địa bàn, điều chỉnh và sử dụng cho phù hợp, có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương.Tăng cường công tác quản lý đất đai, nhất là đất công; giải quyết kịp thời các đơn tranh chấp đất trong nhân dân; xét, đề nghị cấp Giấy CNQSDĐ đạt 100% diện tích đất đủ điều kiện, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường giao thôn nông thôn.

b) Văn hóa-xã hội:

* Giáo dục – Đào tạo:

Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; vận động trẻ em 06 tuổi ra lớp 1 đạt 99%, kéo giảm tỷ lệ học sinh bỏ học hàng năm dưới 0,4%.

* Phát triển văn hóa, thể dục thể thao:

Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm Văn hóa – Thể thao - Học tập cộng đồng và phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*. Thực hiện các chương trình xã hội hóa các hoạt động văn hóa trên địa bàn.

Đẩy mạnh phong trào *"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"*, phát triển mạnh mẽ các loại hình thể dục thể thao dân lập.

* Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Nâng cao chất lượng hoạt động trạm y tế và tổ y tế cộng đồng đáp ứng tốt yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, khuyến khích phát triển cơ sở y tế tư nhân. Nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh mới phát sinh, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Tăng cường công tác giáo dục truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số. Phấn đấu giảm tỷ lệ phát triển dân số hàng năm. Duy trì mức tỷ lệ giảm sinh hàng năm giảm 0,01%.

* Tăng cường quản lý và bảo vệ tài nguyên, môi trường:

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên, môi trường.

Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển cây xanh, nâng cao tỷ lệ che phủ tự nhiên trên địa bàn, phấn đấu đạt tỷ lệ chung của huyện.

* Chính sách an sinh xã hội:

Thực hiện tốt các chương trình, mục tiêu về chính sách an sinh xã hội và chính sách ưu đãi người có công với nước. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, xây mới, sửa chữa nhà ở cho các đối tượng chính sách; làm tốt công tác đề ơn đáp nghĩa.

Rà soát hộ nghèo đúng đối tượng; vận động "quỹ vì người nghèo" đạt chỉ tiêu được giao.

Chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng giảm tỷ trọng lao động nông nghiệp

c) Quốc phòng - an ninh:

Tiếp tục hoàn thiện thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng lực lượng công an – quân sự vững mạnh toàn diện, lực lượng tuần tra nhân dân, lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu trên giao so dân số, giao quân đạt chỉ tiêu, thực hiện có hiệu quả công tác quân sự - quốc phòng địa phương.

Xây dựng, củng cố các Ban điều hành, Tổ Dân cư tự quản kết hợp làm nhiệm vụ tổ hoà giải. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt chương trình mục tiêu *"4 giảm"* của tỉnh, tiếp tục kéo giảm mạnh tai nạn giao thông hàng năm. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

IV. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHƯỜNG LONG THÀNH BẮC

1. Quan điểm phát triển

- Tập trung vận động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, đặt biệt là đường giao thông nông thôn liên ấp, liên xã, tạo điều kiện cho kinh tế phát triển; gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy chính quyền; nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Tăng cường công tác quốc phòng, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; ngăn chặn và làm thất bại mọi âm mưu "diễn biến hòa bình" "bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch".

- Tăng cường công tác xây dựng Đảng vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng và tổ chức, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với việc thực hiện Nghị quyết TW4 (khóa XI) "một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" trong toàn Đảng bộ.

2. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tạo điều kiện để phát triển kinh tế địa phương theo hướng tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tập trung đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; bảo đảm công bằng xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ và nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, tư tưởng; đảm bảo quốc phòng, an ninh tạo tiền đề vững chắc để phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

b) Mục tiêu cụ thể

* Về kinh tế:

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu thu thuế, thu ngân sách trên địa bàn, tăng thu hàng năm thêm 5% cho ngân sách.

- Diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm đạt 199,8ha.

- Làm mới, sửa chữa, nâng cấp 25.000m đường.

* Về văn hóa xã hội

- Vận động trên 90% hộ dân đăng ký thu gom xử lý rác thải sinh hoạt.

- 100% hộ dân thực hiện tốt 03 công trình vệ sinh đúng quy định.

- 100% hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh.

- Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, hàng năm xét công nhận đạt từ 70% trở lên gia đình đạt chuẩn văn hóa. Duy trì giữ vững xã văn hóa nông thôn mới.

- 5/5 ấp đạt ấp văn hóa.

- Duy trì 10 tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 14%; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 0,9%; trẻ em dưới 01 tuổi được tiêu chủng đủ liều 100%.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu vận động *"Quỹ vì người nghèo"/năm.*

- Giới thiệu giải quyết việc làm cho 2.500 lao động/nhiệm kỳ.

- Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2020, giảm còn dưới 1,5%.

- Vận động trẻ em 06 tuổi ra lớp 1 đạt 100%.

- Vận động người dân tham gia BHYT đạt 75% dân số.

* Về quốc phòng an ninh:

- Giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu 100%.

- Xây dựng lực lượng Công an - Quân sự đạt vững mạnh toàn diện, xây dựng lực lượng dân quân đạt 0,73 % so với dân số.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt chỉ tiêu, mục tiêu 04 giảm của Tỉnh.

- Xây dựng, củng cố Ban điều hành tổ dân cư tự quản đạt vững nạnh trên 80% tổ mạnh, 20% tổ khá.

- Giữ vững tiêu chí số 19 về "Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn" trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và xã an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

* Về xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể

- Đảng viên tham gia học tập Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng đạt 100%.

- 50% chi bộ trực thuộc Đảng ủy đạt trong sạch vững mạnh.

- 85% đảng viên đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Phát triển đảng viên: 50 đảng viên, bình quân 10 đảng viên/năm.

- 100% cán bộ công chức, cán bộ chuyên trách đạt chuẩn theo quy định.

- 100% Trưởng, phó, ban ngành các đoàn thể xã và ấp đội trưởng là đảng viên.

- 100% đoàn thể chính trị - xã hội đạt vững mạnh.

- Tập hợp quần chúng vào các tổ chức chính trị - xã hội đạt 75% trở lên.

- Hội đồng nhân dân, UBND, Công an, Quân sự hàng năm đạt loại mạnh; MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội đạt vững mạnh.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Về phát triển kinh tế

Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân xã Long Thành Bắc nhằm tạo điều kiện cho bà con vay vốn để phát triển kinh tế, từng bước vươn lên thoát nghèo. Đẩy mạnh hoạt động của các HTX, Tổ hợp tác có kế hoạch hỗ trợ để các HTX, THT tăng cường vốn đầu tư và phát triển sản xuất.

Quản lý tốt các nguồn thu, có kế hoạch và tích cực thu thuế, không để hộ kinh doanh nợ tồn thuế kéo dài. Quản lý tốt việc điều hành ngân sách xã, thu chi đúng nguyên tắc tài chính, tiết kiệm, có tích lũy.

Hoàn thành chỉ tiêu trải sỏi đỏ và sửa chữa đường giao thông nông thôn theo chỉ tiêu của huyện. Kiến nghị đầu tư thực hiện mương thoát nước từ ấp Long Thời qua ấp Sân Cu.

b) Về phát triển văn hóa - xã hội

Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm văn hóa thể thao học tập cộng đồng xã. Tăng cường hoạt động của Đội liên ngành văn hóa xã hội, thường xuyên kiểm tra các loại hình kinh doanh về lĩnh vực văn hoá và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Tiếp tục thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ".

Nâng cao chất lượng công tác giáo dục đào tạo ở các trường, phát động phong trào toàn dân chăm lo sự nghiệp giáo dục. Vận động trẻ em 6 tuổi ra lớp 1 đạt 100%.

Duy trì 10 tiêu chí quốc gia về y tế xã. Nâng cao chất lượng khám và chữa bệnh tại Trạm y tế, phối hợp với các ban ngành có liên quan làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về vệ sinh - môi trường. Vận động các cặp vợ chồng đăng ký thực hiện không sinh con thứ 03, duy trì tỷ lệ phát triển dân số dưới 1%.

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc cho các đối tượng, gia đình chính sách, quan tâm giúp đỡ hộ nghèo, người cao tuổi, người già neo đơn, trẻ mồ côi, cơ nhỡ, cấp 100% thẻ BHYT cho người già từ 80 tuổi trở lên và đảm bảo chi trợ cấp thường xuyên đúng quy định.

Vận động quỹ "Vì người nghèo" đạt chỉ tiêu trên giao hàng năm.

c) Về công tác Quốc phòng – An ninh

Giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu 100%

Xây dựng lực lượng Công an _ Quân sự đạt vững mạnh toàn diện, xây dựng lực lượng dân quân đạt 0,87% so với dân số.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt chỉ tiêu, mục tiêu 04 giảm của tỉnh.

Xây dựng củng cố Ban điều hành tổ dân cư tự quản đạt vững mạnh trên 80% tổ mạnh, 20% tổ khá.

Giữ vững tiêu chí số 19 về "Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn" trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và xã an toàn về an ninh trật tự theo Thông tư số 23/2012/TT-BCA, ngày 27/4/2012 của Bộ Công an.

Công an xã phối hợp với MTTQ xã và các đoàn thể thực hiện chương trình phối hợp "*Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ trong thời kỳ mới*".

V. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHƯỜNG LONG THÀNH TRUNG

1. Kinh tế:

- Nông nghiệp duy trì sản xuất lúa trên diện tích 800ha.

- Thương mại dịch vụ - TTCN: Tăng trên 5%.

- Hoàn thành chỉ tiêu thu thuế, giao thong nông thôn:

- Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng theo chỉ tiêu huyện giao.

- Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn năm 2019.

- Đảm bảo tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, trật tự đô thị.

- Duy trì nâng cao chất lượng các tiêu chí Nông thôn mới

- Duy trì hoạt động Hợp tác xã Mây Tre, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ sản xuất ngành nghề truyền thống hoạt động và phát triển, tạo điều kiện tăng thu nhập cho người dân.

2. Văn hóa – xã hội:

- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi ra lớp đạt trên 99%; huy động 98% trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo; tỷ lệ tốt nghiệp tiểu học trên 98%, tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở trên 95%; kéo giảm tỷ lệ bỏ học dưới 1,5%.

- Duy trì công nhận phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS và THPT.

- Duy trì 6/6 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì 10 tiêu chí quốc gia về y tế; tiêm chủng mở rộng đạt 100%; khám chữa bệnh bằng đông y đạt 40%; giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn dưới 1%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới ≤ 13,5%.

- Giữ vững danh hiệu 04 ấp văn hóa, phấn đấu xây dựng ấp Long Thành đạt công nhận ấp văn hóa; Duy trì công nhận xã văn hóa, cơ quan văn hóa.

- Gia đình văn hóa được công nhận trên 70% số hộ.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2008/NQLT-BLĐ&TBXH-BCA-BVHTTDL-UBTƯMTTQVN, ngày 28/8/2008 về việc ban hành "Các tiêu chí phân loại, chấm điểm đánh giá và biểu thống kê báo cáo về công tác xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma tuý, mại dâm; Quyết định số 34/2014/QĐ-TTg ngày 30/5/2014 về quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp

với trẻ em; thực hiện 6 nội dung làm tốt công tác thương binh liệt sĩ; triển khai kịp thời các chính sách an sinh xã hội.

- Tuyên truyền vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt ≥ 85%.

- Giới thiệu và tạo việc làm cho 400 đến 500 lao động, giảm 1% tỉ lệ hộ nghèo; đào lạo mới 200 lao động.

- Tiếp tục vận động quỹ "Vì người nghèo - Đền ơn đáp nghĩa" đạt chỉ tiêu.

- Hoàn thành chỉ tiêu hiến máu tình nguyện.

- Tỉ lệ hộ dân dùng nước sạch ≥ 99%

- Tỉ lệ hộ dân có hố xí hợp vệ sinh ≥ 99%

- 100% hộ dân có điện sinh hoạt

3. Quốc phòng an ninh:

- Xây dựng hai ngành Công an-Quân sự xã trong sạch vững mạnh.

- Giao quân đạt 100% chỉ tiêu huyện giao, xử lý 100% thanh niên vi phạm luật NVQS .

- Giữ vững ổn định tình hình ANCT – TTATXH trên địa bàn xã. Phấn đấu không để xảy ra trọng án.

- Duy trì 80% tổ tự quản mạnh, 20% tổ tự quản khá.

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu 4 giảm.

- 100% văn bản pháp luật mới được triển khai ra cán bộ, công chức và nhân dân.

- Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và tổ chức, duy trì công tác hòa giải cơ sở *(phấn đấu hòa giải thành đạt ≥ 70%).*

4. Xây dựng chính quyền – cải cách hành chính:

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ giai đoạn 2016-2020.

- Bố trí đầy đủ các chức danh theo quy định, đảm bảo bộ máy hoạt động có hiệu quả. Duy trì công nhận cơ quan văn hoá.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở và quy chế dân chủ ở cơ quan, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

- Tiếp nhận giải quyết hồ sơ của công dân đúng quy trình và thời gian quy định, không để tồn đọng, tránh gây phiền hà cho nhân dân.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của việc thành lập các phường thuộc thị xã Hòa Thành và thành lập thị xã Hòa Thành thuộc tỉnh Tây Ninh, UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Chính phủ và Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- TT TU+ HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các sở XD, KH-ĐT, TN-MT tỉnh;
- UBND huyện Hòa Thành;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Tân

